

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HSST

Ngày: 25-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC – TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Đoàn.

Ông Võ Trường Tam .

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc: Bà Trần Tiến Diễm Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2025/TLST - HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thông Thành**, sinh ngày: 09/12/1989.

Tên gọi khác: K.

Nơi thường trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Thông L; Bản thân chưa có vợ, con;

Tiền án: 06 (sáu), cụ thể:

- Bản án số 40/2007/HSST, ngày 25/5/2007, của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/8/2008, chưa xóa án tích;

- Bản án số 22/2009/HSST, ngày 16/4/2009, của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/5/2015, chưa xóa án tích;

- Bản án số 251/2009/HSST, ngày 18/8/2009, của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Tp . xử phạt 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/5/2015, chưa xóa án tích;

- Bản án số 57/2015/HSST, ngày 29/9/2015, của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2019, chưa xóa án tích.

- Bản án số 28/2020/HSST, ngày 28/4/2020, của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa xóa án tích;

- Bản án số 41/2020/HSST, ngày 17/6/2020, của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/01/2025, chưa xóa án tích.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Quyết định số 943/QĐ-UB, ngày 10/3/2004, của Chủ tịch UBND huyện C, tỉnh Long An bắt đưa vào cơ sở giáo dục, trường G thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong;

- Bản án số 65/2006/HSST, ngày 20/12/2006, của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (bị cáo chưa thành niên);

- Quyết định số 30/QĐ-XPHC, ngày 25/3/2020, bị Trưởng công an xã L, huyện C, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi: “*Có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự nhân phẩm của người khác*”, đã hết thời hiệu thi hành Quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Võ Thị Ngọc O, sinh năm: 1985 (vắng mặt).

Cư trú: C8/31A Ấp F, xã B, huyện B, Tp ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ ngày 25/01/2025, Thông T là người có 06 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích, đến quán giải khát tại ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Long An để nhậu cùng chị Võ Thị Ngọc O và một số người bạn. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, chị O bị say nên lại văng nằm ngủ, còn Thông T và những người còn lại tiếp tục nhậu đến 15 giờ thì về. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T quay lại quán để uống cà phê thì quan sát thấy chị O vẫn đang ngủ, trong túi quần có 01 bóp tiền bị ló ra ngoài nên T nảy sinh ý định lấy trộm. T đi đến vị trí văng chị O đang nằm rồi dùng tay kéo bóp tiền của chị O bỏ vào túi quần của T rồi tẩu thoát. Khi về đến nhà ở ấp L,

xã L, huyện C, T kiểm tra trong bóp vừa lấy trộm có số tiền 2.500.000 đồng (gồm 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng), 01 căn cước công dân và 01 thẻ Ngân hàng mang tên Võ Thị Ngọc O thì T lấy toàn bộ số tiền còn bóp tiền và căn cước, thẻ Ngân hàng, T ném xuống con rạch phía sau nhà. Sau đó, T đến Tp . ăn uống, tiêu xài hết 815.000 đồng. Qua truy xét, ngày 25/01/2025, Công an xã L, huyện C, tỉnh Long An đã đưa T về làm việc. Tại Cơ quan công an, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp số tiền còn lại là 1.685.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định được Thông T là người không có nghề nghiệp ổn định, vừa chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/01/2025, bị cáo lấy việc trộm cắp tài sản làm nguồn sống chính cho bản thân sau khi chấp hành xong án phạt tù.

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKSCG ngày 07/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Thông Thành từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Qua điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ và hoàn trả cho bị hại Võ Thị Ngọc O số tiền 1.685.000 đồng, là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Võ Thị Ngọc O, không yêu cầu bồi thường, nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo trong lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thông T khai nhận: do không có nghề nghiệp và cần tiền để phục vụ nhu cầu tiêu xài của bản thân, nên vào khoảng 16 giờ ngày 25/01/2025 tại ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Long An, bị cáo T lén lút lấy trộm 01 (một) bóp của chị Võ Thị Ngọc O bên trong có số tiền 2.500.000 đồng. Số tiền bị cáo T chiếm đoạt của bị hại trên 2.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng. Nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, chị O còn khai là trong bóp còn có 01 (một) nhẫn vàng 18k, trọng lượng khoảng 01 chỉ, trị giá khoảng 5.500.000 đồng, nhưng bị cáo khẳng định không biết và sau khi lấy trộm tiền, bị cáo đã ném bỏ ví xuống con rạch sau nhà, không thu hồi. Nên không có chứng cứ nào xác định bị cáo đã chiếm đoạt nhẫn vàng của bị hại nên không xem xét xử lý.

[3] Xét thấy bản thân bị cáo không có nghề nghiệp và cần tiền để phục vụ nhu cầu tiêu xài và lấy việc trộm cắp tài sản làm nguồn sống chính cho bản thân sau khi chấp hành xong án phạt tù. Và là người có 06 (sáu) tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, như đã nêu tại phần nhân thân của bị cáo, chưa được xóa án tích. Ngày 25/01/2025 lại thực hiện hành vi phạm tội mới với lỗi cố ý. Nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “*Có tính chất chuyên nghiệp*” và “*Tái phạm nguy hiểm*” là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về tang vật: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ và hoàn trả cho bị hại Võ Thị Ngọc O số tiền 1.685.000 đồng, là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa bị hại Võ Thị Ngọc O vắng mặt, nhưng theo hồ sơ thể hiện (*bút lục số 90*) có khai ngoài số tiền 2.500.000 đồng, bị hại

còn bị mất trộm 01 nhẫn vàng 18k trọng lượng 01 chỉ để trong bóp, nhưng bị cáo Thông T không thừa nhận và chị O cũng không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Thông T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Thông T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/01/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (25/3/2025) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- CA Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cần Giuộc, ngày 25 tháng 3 năm 2025

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi **10** giờ **30** phút ngày 25 tháng 3 năm 2025.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Đoàn.

Ông Võ Trường Tam .

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2025/TLST-HS, ngày 07/3/2025 đối với bị cáo: Thông Thành.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo Thông Thành phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Thông Thành 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/01/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (25/3/2025) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 45 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

TRẦN VĂN ĐOÀN – VÕ TRƯỜNG TAM

NGUYỄN ĐỨC BẢO